

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK      CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND      Đăk Lăk, ngày      tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Kế hoạch Phòng chống tác hại của rượu, bia  
giai đoạn 2021-2025 tỉnh Đăk Lăk**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia ngày 14/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia;*

*Căn cứ Quyết định số 3400/QĐ-BYT ngày 01/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia trong ngành y tế;*

*Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 183/TTr-SYT ngày 19/8/2020 về việc đề nghị ban hành Kế hoạch Phòng, chống tác hại của rượu, bia giai đoạn 2020-2025 tỉnh Đăk Lăk.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Phòng, chống tác hại của rượu, bia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Đăk Lăk.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Y tế; Công Thương; Văn hóa, Thể Thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Giáo dục và Đào tạo; Tài chính; Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, các hội, đoàn thể có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Y tế (báo cáo);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- UBNDTTQVN tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Đăk Lăk;
- TTTTCB;
- Lưu: VT, KGVX (Th.20b).

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**H'Yim Kđoh**

**KẾ HOẠCH****Phòng chống tác hại của rượu, bia  
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 – 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2020  
của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

**I. MỤC TIÊU****1. Mục tiêu chung**

Phòng ngừa và giảm tác hại của lạm dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác đối với sức khỏe nhân dân, trật tự an toàn xã hội để bảo vệ sức khỏe nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ổn định và bền vững.

**2. Mục tiêu cụ thể đến 2025**

2.1. Phần đầu 100% dân cư trong cộng đồng được tiếp cận thông tin, giáo dục, truyền thông về tác hại của lạm dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác, đặc biệt là những bệnh lý phát sinh hoặc bệnh lý bị tăng nặng do lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác và 100% dân cư trong cộng đồng có nhận thức đúng về vấn đề này.

2.2. 100% số người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác được sàng lọc phát hiện sớm, 100% số người nghiện rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác được tư vấn, điều trị cai nghiện và chống tái nghiện tại cộng đồng,

2.3. Giảm dần tiến tới chấm dứt việc lưu thông rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác không đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng trên thị trường.

2.4. Phòng ngừa, ngăn chặn việc tiếp cận, sử dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác của người dưới 18 tuổi; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người làm việc trong các lực lượng vũ trang không sử dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn trong giờ làm việc, tại nơi làm việc, trong bữa ăn giữa hai buổi trong ngày làm việc và ngày trực.

2.5. Phòng ngừa người điều khiển phương tiện giao thông sử dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác; phòng ngừa bạo lực gia đình, gây rối trật tự công cộng do lạm dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác.

**II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Phổ biến, tuyên truyền Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia và các văn bản quy định, hướng dẫn thi hành có liên quan:**

Xây dựng kế hoạch truyền thông hàng năm và phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí thường xuyên, chủ động tổ chức tuyên truyền về phòng chống tác hại của rượu bia; phổ biến nội dung của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia và các văn bản quy định, hướng dẫn thi hành có liên quan bằng nhiều hình thức, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của tỉnh và của từng đối tượng, địa

phương (thông qua lòng ghép chuyên đề trong các hội nghị, lớp tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật mới theo kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của các đơn vị, địa phương).

## **2. Các hoạt động giảm mức tiêu thụ rượu, bia:**

a) Kiểm soát việc sử dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác để tạo dựng môi trường xã hội an toàn, lành mạnh, giảm thiểu và phòng ngừa tác hại của lạm dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác.

- Tăng cường thực hiện và kiểm tra, xử lý vi phạm quy định cấm sử dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác trước và trong giờ làm việc, tại nơi làm việc, trong bữa ăn giữa hai buổi trong ngày làm việc và ngày trực; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm đưa quy định về cấm sử dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác vào nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị và tổ chức, giám sát việc thực hiện.

- Tăng cường biện pháp phòng ngừa người dưới 18 tuổi, phụ nữ có thai hoặc đang trong thời gian nuôi con bằng sữa mẹ, người đang có bệnh lý sử dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác. Không sử dụng lao động dưới 18 tuổi làm việc trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác.

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý nghiêm người sử dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác điều khiển phương tiện giao thông theo quy định của pháp luật.

- Chính quyền địa phương tăng cường công tác truyền thông, phát động cộng đồng không lạm dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác trong lễ hội, đám cưới; hộ gia đình không nấu rượu; gia đình và khu dân cư không có người nghiện rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác; không điều khiển phương tiện giao thông sau khi sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn.

b) Kiểm soát chặt chẽ quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác:

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện và xử lý vi phạm quy định cấm quảng cáo đối với rượu có độ cồn từ 15 độ trở lên.

- Nghiên cứu đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp đối với hoạt động quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại và tài trợ để quảng cáo đối với rượu, bia và đồ uống có cồn dưới 15 độ.

c) Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về kiểm soát nhu cầu sử dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác.

## **3. Giải pháp về kiểm soát cung cấp rượu, bia và đồ uống có cồn khác**

a) Quy hoạch đồng bộ về sản xuất, kinh doanh rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác trên địa bàn tỉnh.

b) Kiểm soát kinh doanh rượu thủ công:

- Quản lý chặt chẽ việc cấp phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, quản lý quy trình sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm và nhãn hàng hóa đối với rượu nấu bằng phương pháp thủ công (*truyền thống*).

- Xây dựng cơ chế để tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công thuộc địa phận có làng nghề tham gia làng nghề sản xuất rượu.

- Tăng cường kiểm soát đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hộ gia đình, làng nghề, khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc.

c) Kiểm soát việc ghi nhãn rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác sản xuất, nhập khẩu tiêu thụ tại Việt Nam nhằm gắn trách nhiệm của người sản xuất đối với sức khỏe và tính mạng của người tiêu dùng, ngăn chặn hàng giả, hàng kém chất lượng; nghiên cứu quy định việc in cảnh báo về tác hại của lạm dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác trên nhãn sản phẩm.

d) Tăng cường biện pháp kiểm soát, kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm đối với rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác sản xuất trong nước, nhập khẩu, nhập lậu, hàng giả và không bảo đảm chất lượng.

đ) Kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác:

- Tăng cường kiểm tra và thực hiện nghiêm việc cấp phép kinh doanh rượu; nghiên cứu, xây dựng cơ chế, lộ trình khả thi, biện pháp quản lý phù hợp đối với cấp phép sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn.

- Nghiên cứu, đề xuất biện pháp quản lý phù hợp về lượng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác tối đa được bán cho một khách hàng sử dụng tại chỗ; không bán rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác cho người có biểu hiện say rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác; cho người dưới 18 tuổi, phụ nữ có thai; tại trường học, bệnh viện, công sở và nơi làm việc khác; trên vỉa hè, bán bằng máy bán hàng tự động; nghiên cứu ban hành các biện pháp quản lý phù hợp để từng bước hạn chế bán rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác tại một số thời điểm thích hợp trong ngày.

- Nghiên cứu, đề xuất biện pháp quản lý phù hợp đối với việc người chủ cơ sở và người lao động của cơ sở kinh doanh rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác phải được tập huấn về trách nhiệm trong cung cấp rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác với các nội dung cụ thể như: các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác, cách nhận biết tuổi, nhận biết biểu hiện về lạm dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác của khách hàng.

e) Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, thanh tra, xử lý và công khai các vi phạm pháp luật về kiểm soát nguồn cung cấp rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác.

#### **4. Công tác tổ chức quản lý, chỉ đạo:**

a) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, các Sở, ban, ngành tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác, qua đó kiến nghị bổ sung, sửa đổi và ban hành mới để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế, cộng đồng dân cư, hiệp hội, cơ sở sản xuất kinh doanh rượu, bia và các

loại đồ uống có cồn khác hỗ trợ nguồn lực để phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

c) Thành lập Ban chỉ đạo của tỉnh về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác do Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, Giám đốc Sở Y tế là Phó Trưởng ban trực với sự tham gia của đại diện lãnh đạo các Sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội có liên quan. Có quy định rõ chức năng, nhiệm vụ và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị nhằm bảo đảm triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia.

### **5. Các hoạt động về nghiên cứu khoa học:**

- Hình thành và duy trì hệ thống thu thập và phân tích thông tin, dữ liệu có liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng rượu, bia nhằm cung cấp bằng chứng để xây dựng chính sách, pháp luật.

- Nghiên cứu, khảo sát thường kỳ, thống kê, đánh giá thực trạng sử dụng rượu, bia, tác hại của rượu, bia đến sức khỏe con người, kinh tế - xã hội, mối liên quan giữa lạm dụng rượu, bia với tác hại về sức khỏe và kinh tế - xã hội để đề xuất biện pháp can thiệp phù hợp và khả thi.

- Các chính sách can thiệp giảm tác hại của rượu, bia phải được giám sát, đánh giá hiệu quả thực thi để kịp thời điều chỉnh.

- Ưu tiên bố trí các nguồn lực để nghiên cứu đưa ra các giải pháp khoa học và công nghệ nhằm tăng hiệu quả trong hoạt động phòng, chống tác hại của rượu, bia.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN:**

Tổng kinh phí dự kiến trong giai đoạn 2021-2025: **1.347.590.000đ (Một tỷ, ba trăm bốn mươi bảy triệu, năm trăm chín mươi ngàn đồng)** (chi tiết tại phụ lục kinh phí kèm theo).

1. Nguồn lực kinh tế - xã hội để thực hiện: vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước, thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ được giao và lập dự toán kinh phí cụ thể để triển khai thực hiện theo quy định.

3. Đẩy mạnh việc huy động các nguồn lực tài chính từ các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp tham gia thực hiện theo quy định pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Y tế:**

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh trong công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế triển khai hiệu quả các biện pháp sàng lọc phát hiện sớm, can thiệp giảm tác hại, chẩn đoán, điều trị, phục hồi chức năng cho người mắc bệnh hoặc rối loạn chức năng do uống rượu, bia; phòng, chống nghiện, tái nghiện rượu, bia.

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, phối hợp các địa phương triển khai thực hiện kế hoạch hiệu quả. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

- Trên cơ sở tình hình thực tế tại địa phương, nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh thành lập mới hoặc lồng ghép hoạt động phòng, chống tác hại của rượu bia trong nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo liên ngành phù hợp hiện đang có tại địa phương. để chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống tác hại của rượu, bia trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia, đặc biệt vào các dịp cao điểm để xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

## **2. Sở Công Thương**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương trong tỉnh tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về nội dung khuyến mãi rượu, bia theo thẩm quyền.

## **3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Tăng cường quản lý hoạt động quảng cáo và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về quảng cáo rượu, bia thuộc thẩm quyền phụ trách.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan trong kiểm tra, thanh tra việc thực hiện về cấm bán rượu, bia trong các cơ sở vui chơi giải trí, nơi biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể thao.

- Quản lý chặt chẽ, tăng cường kiểm tra việc cấp phép hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, lễ hội, bảo đảm các hoạt động này không có quảng cáo, tiếp thị và tài trợ của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh rượu, bia.

- Hướng dẫn các địa phương, cộng đồng dân cư cam kết không lạm dụng rượu, bia trong đám tang, đám cưới, lễ hội và đưa vào hương ước, quy ước nội bộ của làng, khu vực, thôn xóm.

## **4. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Đắk Lắk, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật và các quy định, chính sách về phòng, chống tác hại của rượu, bia đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại địa phương. Chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông; đồng thời, tổ chức các chương trình, chiến dịch truyền thông trong các ngày lễ, hội nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng, chống tác hại của rượu, bia.

- Tập trung tuyên truyền các quy định về những hành vi bị nghiêm cấm; phòng, chống tác hại rượu, bia đối với người chưa đủ 18 tuổi; không uống rượu, bia trước và trong khi lái xe; không uống rượu, bia trước, trong thời gian làm việc và tại nơi làm việc; địa điểm không được uống, không được bán rượu, bia và các quy định khác trong Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia.

- Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường kiểm tra, thanh tra việc đăng tải thông tin, quảng cáo rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác

- Phối hợp với Sở Y tế chỉ đạo các cơ quan báo chí địa phương, công thông tin điện tử tỉnh, Đài Truyền thanh - truyền hình các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện tuyên truyền hoạt động phòng, chống tác hại của rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác; Thực hiện truyền thông, đăng tải thông tin về sử dụng rượu, bia bảo đảm phù hợp quy định của pháp luật; Cảnh báo tác hại của rượu, bia; Phổ biến các quy định của Luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia và các văn bản quy định, hướng dẫn có liên quan.

### **5. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục về Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia vào các môn học chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với các cấp học.

- Phối hợp với các Ban, ngành chức năng kiểm tra việc thực thi các quy định của pháp luật về cấm bán rượu, bia trong trường học và khu vực xung quanh trường học

### **6. Sở Tài chính**

Căn cứ nội dung Kế hoạch và khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan xem xét, thẩm định và tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí trong dự toán hàng năm cho các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

### **7. Công an tỉnh**

- Thường xuyên chỉ đạo tuần tra và xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về nồng độ cồn trong máu và khí thở của người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương trong việc thực thi các quy định của Luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia. Phối hợp tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, mua bán, vận chuyển bia, rượu và đồ uống có cồn không bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn thực hiện hành vi phạm tội, vi phạm pháp luật khác

### **8. Đề nghị Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên**

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh nghiên cứu triển khai việc thực hiện “Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” gắn liền với các giải pháp của Luật phòng, chống tác hại rượu, bia.

- Huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong việc giám sát việc thực hiện các quy định của Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia; về sản xuất, kinh doanh rượu, bia trong cộng đồng. Phát huy vai trò của cộng đồng dân cư trong giám sát, phát hiện và kịp thời ngăn ngừa hành vi điều khiển phương

tiện giao thông có sử dụng rượu, bia, hành vi gây rối trật tự xã hội, bạo lực gia đình và các hành vi vi phạm pháp luật khác do sử dụng rượu, bia và các loại đồ uống có cồn khác.

### **9. Đề nghị Cục Quản lý thị trường Đắk Lắk**

Tăng cường kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm liên quan đến việc sản xuất, kinh doanh rượu bia trên địa bàn tỉnh.

### **10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tại địa phương tích cực phối hợp với ngành y tế tổ chức triển khai, giám sát việc thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia, đặc biệt là hành vi sử dụng rượu, trong thanh thiếu niên, tăng cường quản lý đối với sản xuất và kinh doanh rượu thủ công tại địa phương.

- Tùy theo tình hình thực tế tại địa phương, xem xét thành lập hoặc lồng ghép hoạt động phòng, chống tác hại của rượu, bia trong nhiệm vụ của các Ban chỉ đạo liên ngành phù hợp hiện có trên địa bàn quản lý.

### **11. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị:**

Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phòng chống tác hại của rượu bia, quan tâm chỉ đạo, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nghiêm túc triển khai thực hiện và vận động gia đình, người thân chấp hành nghiêm Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia.

### **V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

Định kỳ 6 tháng, hằng năm, các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi UBND tỉnh (*thông qua Sở Y tế*) để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế và các Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Y tế để phối hợp giải quyết kịp thời. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.



**Phụ lục**  
**KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG TÁC HẠI CỦA**  
**RƯỢU BIA GIAI ĐOẠN 2020-2025 CỦA TỈNH ĐẮK LẮK**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2020  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

| NỘI DUNG                       | TUYỂN<br>TỈNH     | TUYỂN<br>HUYỆN     | TỔNG                 |
|--------------------------------|-------------------|--------------------|----------------------|
| <b>TỔNG KINH PHÍ 2021-2025</b> |                   |                    | <b>1.347.590.000</b> |
| <b>Năm 2021</b>                |                   |                    |                      |
| Tập huấn                       | 16.200.000        | 150.500.000        | 166.700.000          |
| Truyền thông                   | 27.160.000        | 95.520.000         | 122.680.000          |
| Kiểm tra, giám sát             | 11.800.000        |                    | 11.800.000           |
| Hội thảo sơ kết                | 5.200.000         |                    | 5.200.000            |
| <b>Tổng cộng</b>               | <b>60.360.000</b> | <b>246.020.000</b> | <b>306.380.000</b>   |
| <b>Năm 2022</b>                |                   |                    |                      |
| Tập huấn                       | 16.200.000        | 129.000.000        | 145.200.000          |
| Truyền thông                   | 27.160.000        | 95.520.000         | 122.680.000          |
| Giám sát                       | 11.800.000        |                    | 11.800.000           |
| <b>Tổng cộng</b>               | <b>55.160.000</b> | <b>224.520.000</b> | <b>279.680.000</b>   |
| <b>Năm 2023</b>                |                   |                    |                      |
| Tập huấn                       | 16.200.000        | 129.000.000        | 145.200.000          |
| Truyền thông                   | 27.160.000        | 7.200.000          | 34.360.000           |
| Kiểm tra, giám sát             | 11.800.000        |                    | 11.800.000           |
| <b>Tổng cộng</b>               | <b>55.160.000</b> | <b>136.200.000</b> | <b>191.360.000</b>   |
| <b>Năm 2024</b>                |                   |                    |                      |
| Tập huấn                       | 16.200.000        | 129.000.000        | 145.200.000          |
| Truyền thông                   | 27.160.000        | 7.200.000          | 34.360.000           |
| Kiểm tra, giám sát             | 11.800.000        |                    | 11.800.000           |
| <b>Tổng cộng</b>               | <b>55.160.000</b> | <b>136.200.000</b> | <b>191.360.000</b>   |

|                           |                   |                    |                    |
|---------------------------|-------------------|--------------------|--------------------|
| <b>Năm 2025</b>           |                   |                    |                    |
| Tập huấn                  | 16.200.000        | 252.000.000        | 268.200.000        |
| Truyền thông              | 27.160.000        | 7.200.000          | 34.360.000         |
| Kiểm tra, giám sát        | 11.800.000        |                    | 11.800.000         |
| Hội thảo đánh giá cuối kỳ | 5.200.000         | 59.250.000         | 64.450.000         |
| <b>Tổng cộng</b>          | <b>60.360.000</b> | <b>318.450.000</b> | <b>378.810.000</b> |